



DANH SÁCH
KẾT QUẢ VÒNG SƠ KHẢO HỘI THI BÍ THƯ ĐOÀN CƠ SỞ GIỎI LẦN IV, NĂM 2020

*** BẢNG A**

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
1	5	A173	Nguyễn Ngọc	Chi	Quận Đoàn Bình Tân	Đoàn Phường Bình Trị Đông A	17	24.75	7	17.5	8	7	81.25	Vào Bán kết
2	21	A162	Nguyễn Hoàng Đan	Khanh	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 15	17	21	9	16	7	6.5	76.5	Vào Bán kết
3	44	A086	Lương Tuấn	Thành	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 4	17.5	21.75	7	13	8.5	7.5	75.25	Vào Bán kết
4	33	A142	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	Quận Phú Nhuận	Đoàn Phường 10	17.5	20.25	7	15.5	8	5.5	73.75	Vào Bán kết
5	1	A195	Nguyễn Thi Thuý	An	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn xã Phong Phú	17	19.5	8	17	7.5	4.5	73.5	Vào Bán kết
6	49	A022	Phạm Minh	Trang	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 6	16.5	20.25	7	15.5	7	5.5	71.75	Vào Bán kết
7	47	A131	Trần Minh	Thắng	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 4	14.5	18.75	8	17	7.5	6	71.75	Vào Bán kết
8	6	A172	Tăng Mạnh	Chương	Quận Đoàn Bình Tân	Đoàn Phường Bình Trị Đông	17	19.5	8	16.5	8	2.5	71.5	Vào Bán kết

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệ vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
9	44	A141	Nguyễn Minh	Thành	Quận Phú Nhuận	Đoàn Phường 8	17	18	7	13	8.5	7.5	71	Hoàn thành vòng sơ khảo
10	37	A034	Ngô Tuấn	Sĩ	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 7	15	17.25	9	15	9	5.5	70.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
11	46	A228	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã An Nhơn Tây	17	17.25	8	13.5	8.5	5.5	69.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
12	50	A036	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 10	18	16.5	7	16	6.5	5	69	Hoàn thành vòng sơ khảo
13	16	A032	Nguyễn Trung	Hiếu	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 3	15.5	18.75	8	15	8.5	3	68.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
14	37	A097	Nguyễn Lâm	Trần	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 8	13.5	17.25	9	14	9	5.5	68.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
15	24	A136	Nguyễn Thái	Long	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 11	15.5	18.75	8	13	8	4.5	67.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
16	28	A025	Nguyễn Thị Hà	Nam	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 13	17	18	8	13.5	7	4	67.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
17	46	A038	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 12	16	15	8	14.5	8.5	5.5	67.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
18	31	A135	Cao Thị Hoàng	Oanh	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 10	13.5	17.25	8	15	9	4.5	67.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
19	20	A160	Nguyễn Thanh	Huy	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 6	17	14.25	8	16.5	7	4.5	67.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
20	37	A202	Thiều công	Tài	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn Xã Bình Hưng	17	13.5	9	13	9	5.5	67	Hoàn thành vòng sơ khảo
21	40	A225	Nguyễn Hoàng	Tú	Huyện Đoàn Củ Chi	xã Tân Thạnh Đông	15	16.5	8	15	7	5.5	67	Hoàn thành vòng sơ khảo
22	16	A177	Nguyễn Ngọc	Hết	Quận Đoàn Bình Tân	Đoàn Phường Bình Hưng Hòa A	17	12	8	18.5	8.5	3	67	Hoàn thành vòng sơ khảo
23	49	A095	Vũ Thị Ngọc	Thủy	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 6	15	15.75	7	16.5	7	5.5	66.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
24	40	A171	Nguyễn Hữu	Trí	Quận Đoàn Bình Tân	Phường An Lạc A	17	15.75	8	13.5	7	5.5	66.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
25	21	A185	Nguyễn Tuấn	Liêm	Huyện Đoàn Hóc Môn	Đoàn Xã Xuân Thới Thượng	14	14.25	9	16	7	6.5	66.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
26	10	A030	Nguyễn Minh	Đăng	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 1	18	15.75	7	13.5	6.5	6	66.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
27	5	A186	Bùi Thái	Châu	Huyện Đoàn Hóc Môn	Đoàn xã Tân Xuân	14	13.5	7	17	8	7	66.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
28	34	A043	Phan Thị Mỹ	Phụng	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 3	15	17.25	7	14	7	6	66.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
29	45	A146	Tô Phương Trung	Thảo	Quận Phú Nhuận	Đoàn Phường 15	18	12.75	7	14.5	8	6	66.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
30	9	A045	Trần Kim	Duyên	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 6	15	16.5	7	13.5	7	7	66	Hoàn thành vòng sơ khảo
31	41	A035	Vũ Văn	Tùng	Quận Đoàn 5	Đoàn Phường 8	14	13.5	10	16.5	7.5	4.5	66	Hoàn thành vòng sơ khảo
32	10	A124	Dương Lê	Đại	Quận Đoàn Thủ Đức	Đoàn Phường Linh Xuân	13	17.25	7	16	6.5	6	65.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
33	9	A017	Trang Hoàng Thùy	Dương	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 12	14.5	15.75	7	14	7	7	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
34	43	A102	Huỳnh Đặng Ái	Thanh	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 15	14.5	18.75	7	12.5	8	4.5	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
35	19	A194	Huỳnh Tiến	Hùng	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn Thị trấn Tân Túc	17	14.25	7	14.5	7	5.5	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
36	47	A099	Nguyễn Đình	Thế	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 11	12.5	14.25	8	17	7.5	6	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
37	18	A064	Lê Mai	Hồng	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 6	15.5	17.25	7	14	8.5	3	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
38	30	A217	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Tân Thạnh Tây	14	14.25	8	14	9.5	5.5	65.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghị vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
39	44	A005	Trịnh Thị Yến	Thanh	Quận Đoàn 2	Đoàn Phường Bình An	16	15	7	11	8.5	7.5	65	Hoàn thành vòng sơ khảo
40	40	A088	Từ	Tô	Quận Đoàn 10	Phường 8	16	14.25	8	14	7	5.5	64.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
41	42	A123	Nguyễn Cao	Thạch	Quận Đoàn Thủ Đức	Đoàn Phường Trường Thọ	12.5	20.25	7	13	7	5	64.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
42	2	A065	Lê Thị Ngọc	Anh	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 8	15	17.25	7	14	7.5	4	64.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
43	41	A096	Dương Thanh	Tùng	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 7	13	14.25	10	15.5	7.5	4.5	64.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
44	2	A209	Trần Lương Gia	Bảo	Huyện Đoàn Cần Giờ	Đoàn xã Long Hòa	17	15.75	7	13.5	7.5	4	64.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
45	17	A133	Lê Thị	Hòa	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 6	14	13.5	8	17	6.5	5.5	64.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
46	35	A010	Thái Bích	Trâm	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 3	16.5	12.75	9	13	8.5	4.5	64.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
47	3	A071	Nguyễn Tuấn	Xĩ	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 14	15.5	10.5	9	18.5	8	2.5	64	Hoàn thành vòng sơ khảo
48	8	A199	Nguyễn Quốc	Dũng	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn Xã Qui Đức	18	13.5	8	13	7	4.5	64	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệ vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
49	3	A012	Bế Trí	Cao	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 5	13	15.75	9	15.5	8	2.5	63.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
50	21	A224	Nguyễn Quang	Khánh	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Bình Mỹ	14	14.25	9	13	7	6.5	63.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
51	10	A106	Lâm Bình	Đăng	Quận Đoàn 12	Đoàn Phường Thới An	16.5	11.25	7	16.5	6.5	6	63.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
52	26	A018	Phùng Xuân	Mai	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 13	14	15.75	8	13	7.5	5.5	63.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
53	44	A100	Võ Chung	Thành	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 12	12.5	17.25	7	11	8.5	7.5	63.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
54	49	A122	Lê Thị Hồng	Thủy	Quận Đoàn Thủ Đức	Đoàn Phường Bình Chiểu	13	16.5	7	14.5	7	5.5	63.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
55	44	A213	Trần Quang	Trường	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn Xã Hoà Phú	14	13.5	7	13	8.5	7.5	63.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
56	27	A002	Bùi Quang	Minh	Quận Đoàn 1	Đoàn Phường Tân Định	14	14.25	7	16	7	5	63.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
57	17	A174	Trần Trung	Hiếu	Quận Đoàn Bình Tân	Đoàn Phường Tân Tạo	12	17.25	8	14	6.5	5.5	63.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
58	46	A157	Nguyễn Võ Phương	Thảo	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 2	14	12.75	8	14.5	8.5	5.5	63.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghề vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
59	46	A215	Đặng Thị Thu	Thảo	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Tân Phú Trung	17	11.25	8	13	8.5	5.5	63.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
60	31	A098	Phan Minh	Nhật	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 10	13	13.5	8	15	9	4.5	63	Hoàn thành vòng sơ khảo
61	14	A182	Trần Thị Hồng	Hạnh	Huyện Đoàn Nhà Bè	Đoàn xã Hiệp Phước	14	18	9	11	6	5	63	Hoàn thành vòng sơ khảo
62	14	A183	Nhữ Thị Mỹ	Hằng	Huyện Đoàn Nhà Bè	Đoàn xã Long Thới	14	15	9	14	6	5	63	Hoàn thành vòng sơ khảo
63	15	A044	Vũ Nguyễn Phúc	Hậu	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 5	14	13.5	7	16	8.5	4	63	Hoàn thành vòng sơ khảo
64	4	A196	Nguyễn Kim	Xuân	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn xã Bình Lợi	14	17.25	7	14	6	4.5	62.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
65	9	A200	Lê Tuấn	Dũng	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn xã Bình Chánh	17	11.25	7	13.5	7	7	62.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
66	41	A048	Bùi Thanh	Tùng	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 11	14	11.25	10	15.5	7.5	4.5	62.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
67	32	A066	Võ Ngọc	Phát	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 9	16	12	7	12.5	9	6	62.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
68	8	A109	Phạm Thị Thu	Dung	Quận Đoàn Tân Phú	Đoàn Phường Sơn Kỳ	17	14.25	8	11.5	7	4.5	62.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
69	48	A128	Ngô Nam	Việt	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 1	12	15.75	8	15	6.5	5	62.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
70	49	A093	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 2	14	13.5	7	15	7	5.5	62	Hoàn thành vòng sơ khảo
71	19	A103	Nguyễn Quốc	Huy	Quận Đoàn 12	Đoàn Phường Đông Hưng Thuận	13	16.5	7	13	7	5.5	62	Hoàn thành vòng sơ khảo
72	33	A132	Trương Nguyễn	Phong	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 5	13.5	16.5	7	11.5	8	5.5	62	Hoàn thành vòng sơ khảo
73	4	A211	Dương Văn	Cường	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Phú Hòa Đông	17	13.5	7	14	6	4.5	62	Hoàn thành vòng sơ khảo
74	12	A042	Phan Quỳnh	Giao	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 2	14.5	16.5	8	13.5	6.5	3	62	Hoàn thành vòng sơ khảo
75	42	A041	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	Quận Đoàn 6	Đoàn Phường 1	17	12.75	7	13	7	5	61.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
76	42	A154	Chung Thủy	Trúc	Quận Đoàn Gò Vấp	Đoàn Phường 11	14	15.75	7	13	7	5	61.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
77	32	A175	Huỳnh Văn	Phẩm	Quận Đoàn Bình Tân	Đoàn Phường Tân Tạo A	14	12.75	7	13	9	6	61.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
78	2	A092	Nguyễn Thanh	Vy	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 14	12	17.25	7	14	7.5	4	61.75	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệ vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
79	46	A191	Nguyễn Phương	Thảo	Huyện Đoàn Hóc Môn	Đoàn xã Thới Tam Thôn	14	11.25	8	14.5	8.5	5.5	61.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
80	16	A101	Nguyễn Thanh	Hiền	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 13	15	12	8	15	8.5	3	61.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
81	16	A105	Nguyễn Duy	Hiệp	Quận Đoàn 12	Đoàn Phường Trung Mỹ Tây	15	12	8	15	8.5	3	61.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
82	6	A006	Hoàng Lê	Dung	Quận Đoàn 2	Đoàn Phường Thảo Diên	13.5	14.25	8	15	8	2.5	61.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
83	36	A134	Huỳnh Ngụy Đại	Quyền	Quận Tân Bình	Đoàn Phường 8	14.5	14.25	7	11.5	9	5	61.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
84	11	A147	Hứa Hoàng	Đừng	Quận Đoàn Gò Vấp	Đoàn Phường 1	17	11.25	8	13.5	5.5	6	61.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
85	35	A087	Nguyễn Trí	Quý	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 5	15	11.25	9	13	8.5	4.5	61.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
86	20	A056	Nguyễn Xuân	Huỳnh	Quận Đoàn 7	Đoàn Phường Tân Thuận Tây	16.5	8.25	8	16.5	7	4.5	60.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
87	45	A169	Trần Thu	Thảo	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 27	17	11.25	7	11.5	8	6	60.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
88	33	A170	Phạm Ngọc Thùy	Trang	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 28	14	12.75	7	13.5	8	5.5	60.75	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
89	1	A222	Lê Bình	An	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Trung Lập Hạ	14	12.75	8	14	7.5	4.5	60.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
90	47	A019	Taân Thị Anh	Thi	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 14	14.5	7.5	8	17	7.5	6	60.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
91	1	A210	Trương Phước	An	Huyện Đoàn Cần Giờ	Đoàn xã An Thới Đông	11	14.25	8	15	7.5	4.5	60.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
92	40	A007	Đặng Thanh	Tòng	Quận Đoàn 2	Phường Bình Trưng Đông	14	13.5	8	12	7	5.5	60	Hoàn thành vòng sơ khảo
93	27	A011	Phạm Lê	Minh	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 4	13.5	13.5	7	14	7	5	60	Hoàn thành vòng sơ khảo
94	3	A094	Trần Đức	Bội	Quận Đoàn 11	Đoàn Phường 3	13	12	9	15.5	8	2.5	60	Hoàn thành vòng sơ khảo
95	11	A198	Nguyễn Hồng	Đời	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn xã Đa Phước	17	12	8	11.5	5.5	6	60	Hoàn thành vòng sơ khảo
96	43	A003	Võ Trung	Thành	Quận Đoàn 1	Đoàn Phường Cầu Kho	13	15.75	7	11.5	8	4.5	59.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
97	14	A063	Lâm Quế	Hạnh	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 4	14.5	11.25	9	14	6	5	59.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
98	32	A227	Phạm Hữu	Phách	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Nhuận Đức	14	11.25	7	12.5	9	6	59.75	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghề vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
99	50	A091	Trần Phong	Vũ	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 13	14	14.25	7	13	6.5	5	59.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
100	18	A181	Nguyễn Lê Thúy	Hồng	Huyện Đoàn Nhà Bè	Đoàn xã Phú Xuân	14	15.75	7	11.5	8.5	3	59.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
101	5	A024	Nhan Thị Quỳnh	Chi	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 9	13	10.5	7	14	8	7	59.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
102	4	A015	Lê Ngọc	Chánh	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 10	15	12.75	7	14	6	4.5	59.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
103	19	A104	Nguyễn Hồ Nhật	Huy	Quận Đoàn 12	Đoàn Phường Tân Hưng Thuận	14	12.75	7	13	7	5.5	59.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
104	36	A180	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Huyện Đoàn Nhà Bè	Đoàn xã Phước Kiển	14	12.75	7	11.5	9	5	59.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
105	23	A014	Lê Trương	Long	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 7	17	14.25	7	10.5	6.5	4	59.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
106	2	A020	Huỳnh Trần Thị Kim	Ánh	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 1	16.5	10.5	7	13.5	7.5	4	59	Hoàn thành vòng sơ khảo
107	22	A156	Nguyễn Thị	Liên	Quận Đoàn Gò Vấp	Đoàn Phường 16	14	11.25	7	13.5	7	6	58.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
108	34	A161	Nguyễn Thị	Phương	Quận Đoàn Bình Thạnh	Đoàn Phường 14	14	12.75	7	12	7	6	58.75	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệ vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
109	24	A090	Phan Thanh	Long	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 12	13	12	8	13	8	4.5	58.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
110	50	A027	Nguyễn Thị Kim	Trang	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 15	14	12	7	14	6.5	5	58.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
111	50	A029	Lê Trần Phương	Trang	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 18	15	12	7	13	6.5	5	58.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
112	50	A085	Nguyễn Thị Anh	Trang	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 3	12.5	11.25	7	16	6.5	5	58.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
113	38	A001	Trần Ngọc	Trí	Quận Đoàn 1	Đoàn Phường Bến Thành	13	15	7	10.5	8	4.5	58	Hoàn thành vòng sơ khảo
114	8	A004	Lê Hoàng	Dũng	Quận Đoàn 1	Đoàn Phường Nguyễn Cư Trinh	13.5	12	8	13	7	4.5	58	Hoàn thành vòng sơ khảo
115	15	A221	Đặng Thị	Hậu	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn Xã Phú Mỹ Hưng	14	11.25	7	13	8.5	4	57.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
116	20	A052	Đoàn Nguyễn Anh	Kiệt	Quận Đoàn 7	Đoàn Phường Tân Hưng	12.5	12	8	13.5	7	4.5	57.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
117	29	A021	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 2	14.5	12.75	7	12	7	4	57.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
118	7	A229	Lương Thị Ngọc	Lan	Quận Đoàn Bình Tân	Phường An Lạc	17	11.25	7	12	6	4	57.25	Hoàn thành vòng sơ khảo

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
119	39	A009	Hoàng Minh	Tín	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 2	14	15	7	10.5	7	2.5	56	Hoàn thành vòng sơ khảo
120	29	A107	Nguyễn Thị Ngọc	Nga	Quận Đoàn 12	Đoàn Phường Tân Thới Nhất	13.5	13.5	7	11	7	4	56	Hoàn thành vòng sơ khảo
121	48	A084	Quách Phạm Minh	Thơ	Quận Đoàn 10	Đoàn Phường 1	12.5	9	8	14.5	6.5	5	55.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
122	12	A216	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Tân An Hội	11	12.75	8	14	6.5	3	55.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
123	36	A023	Trương Kim	Sang	Quận Đoàn 4	Đoàn Phường 8	13.5	9	7	11.5	9	5	55	Hoàn thành vòng sơ khảo
124	2	A223	Nguyễn Hữu	Bằng	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn xã Tân Thông Hội	14	9	7	13.5	7.5	4	55	Hoàn thành vòng sơ khảo
125	43	A218	Bùi Thị Thiện	Thanh	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn Xã Thái Mỹ	11	12.75	7	11.5	8	4.5	54.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
126	23	A204	Lại Thị Mộng	Linh	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn Xã Lê Minh Xuân	17	9.75	7	10.5	6.5	4	54.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
127	10	A197	Nguyễn Huỳnh Thùy	Dương	Huyện Đoàn Bình Chánh	Đoàn xã Phạm Văn Hai	11	9.75	7	13.5	6.5	6	53.75	Hoàn thành vòng sơ khảo
128	7	A072	Dư Thị Kim	Dung	Quận Đoàn 8	Đoàn Phường 15	12.5	12.75	7	11	6	4	53.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
129	1	A016	Trần Vũ Đông	Anh	Quận Đoàn 3	Đoàn Phường 11	11.5	6.75	8	14	7.5	4.5	52.25	Hoàn thành vòng sơ khảo



DANH SÁCH

KẾT QUẢ VÒNG SƠ KHẢO HỘI THI BÍ THƯ ĐOÀN CƠ SỞ GIỎI LẦN IV, NĂM 2020

* BẢNG B

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghề vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
1	30	B002	Nguyễn Anh	Thoại	Quận Đoàn 3	Đoàn Công an Quận 3	17	17.25	8	14	9.5	5.5	71.25	Vào Bán kết
2	10	B025	Đỗ Ngọc	Đức	Đoàn Công an Thành phố	Đoàn Phòng PC07	15	18.75	7	15.5	6.5	6	68.75	Vào Bán kết
3	5	B005	Lê Long	Chí	Quận Đoàn 6	Đoàn Công an Quận 6	16	14.25	7	14	8	7	66.25	Vào Bán kết
4	3	B026	Trần Nguyên	Bảo	Đoàn Công an Thành phố	Đoàn Phòng PC08	14	16.5	9	15.5	8	2.5	65.5	Vào Bán kết
5	21	B019	Đỗ Xuân	Tú	Đoàn Bộ Tư lệnh Thành phố	Đoàn Phòng Chính trị	14.5	12	9	15	7	6.5	64	Vào Bán kết
6	14	B008	Đỗ Thanh	Khương	Quận Đoàn 10	Đoàn Công an Quận 10	14	13.5	9	16	6	5	63.5	Vào Bán kết
7	31	B009	Phạm Anh	Thư	Quận Đoàn 11	Đoàn Công an Quận 11	14	12.75	8	15	9	4.5	63.25	Vào Bán kết
8	22	B022	Huỳnh Nguyên Anh	Tú	Đoàn Bộ Tư lệnh Thành phố	Đoàn Khu DTLS địa đạo Cù Chi	16	11.5	7	15.5	7	6	63	Vào Bán kết

ST T	ĐỘI	SBD	Họ và	Tên	Đơn vị		Nghệp vụ (20đ)	Kiến thức (30đ)	Kỹ năng tổng hợp (50đ)				Tổng cộng (100đ)	Ghi chú
					Quận, Huyện Đoàn và tương đương	Đoàn cơ sở			Trạm 2	Trạm 3	Trạm 4	Trạm 5		
9	19	B001	Tạ Tấn	Tài	Quận Đoàn 1	Đoàn Công an Quận 1	16.5	13.5	7	13	7	5.5	62.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
10	6	B013	Bùi Tiến	Dũng	Quận Phú Nhuận	Đoàn Công an Quận Phú Nhuận	14	12.75	8	16	8	2.5	61.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
11	29	B030	Nguyễn Minh	Thế	Đoàn Công an Thành phố	Đoàn Phòng PK02E	17	14.25	7	11	7	4	60.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
12	16	B017	Huỳnh Ngọc	Luyến	Huyện Đoàn Cần Giờ	Đoàn Công an Huyện Cần Giờ	11	10.5	8	16.5	8.5	3	57.5	Hoàn thành vòng sơ khảo
13	32	B012	Lê Trần	Vương	Quận Tân Bình	Đoàn Công an Quận	14	8.25	7	12	9	6	56.25	Hoàn thành vòng sơ khảo
14	18	B021	Trần Thới	Sơn	Đoàn Bộ Tư lệnh Thành phố	Đoàn Phòng Hậu cần	11	12	7	11.5	8.5	3	53	Hoàn thành vòng sơ khảo
15	25	B018	Nguyễn Hoàng	Tuấn	Huyện Đoàn Củ Chi	Đoàn Công an huyện Củ Chi	11	6	7	14	7.5	5	50.5	Hoàn thành vòng sơ khảo